

MA TRẬN RA ĐỀ MÔN TIẾNG VIỆT CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 5
Năm học: 2017 - 2018

Phần	Câu	Nội dung kiến thức cần kiểm tra	Điểm	Mức
ĐỌC		Kiểm tra kỹ năng đọc thành tiếng: Đọc trôi chảy lưu loát đoạn văn, diễn cảm, đúng tốc độ (khoảng 120 tiếng/phút).	(3đ)	
		Kiểm tra kỹ năng đọc hiểu :	(7đ)	
	1	Tìm hiểu nội dung bài đọc	(1đ)	M1
	2	Tìm hiểu nội dung bài đọc	(0,5đ)	M2
	3	Tìm hiểu nội dung bài đọc	(0,5đ)	M1
	4	Tìm hiểu nội dung bài đọc	(0,5đ)	M2
	5	Tìm hiểu nội dung bài đọc	(0,5đ)	M3
	6	Tìm hiểu nội dung bài đọc	(1đ)	M4
	7	Từ đồng nghĩa	(0,5đ)	M1
	8	Từ đồng âm	(1đ)	M3
	9	Cách nối các vế câu ghép	(0,5đ)	M3
	10	Xác định cặp quan hệ từ trong câu ghép	(1đ)	M2
VIẾT	1 Chính tả	Chính tả (nghe-viết): Kiểm tra kỹ năng nghe-viết đúng bài chính tả, trình bày sạch sẽ, đúng hình thức bài văn, đúng tốc độ viết (khoảng 100 chữ/15 phút) không mắc quá 5 lỗi trong bài.	(2đ)	
	2 TLV	Viết bài văn: Kiểm tra kỹ năng viết bài văn tả người có nội dung như đề yêu cầu.	(8đ)	

Trường: ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 5
Họ và tên HS: NĂM HỌC: 2017 - 2018
Lớp: MÔN: TIẾNG VIỆT

Điểm	Nhận xét của thầy cô

I .PHẦN KIỂM TRA ĐỌC (10 ĐIỂM)

1. Đọc thành tiếng: (3 điểm)

2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt: (7 điểm) (35 phút)

Đọc bài sau và trả lời câu hỏi:

CHIM HỌA MI HÓT



Chiều nào cũng vậy, con chim họa mi ấy không biết tự phương nào bay đến đậu trong bụi tầm xuân ở vườn nhà tôi mà hót.

Hình như nó vui mừng vì suốt ngày đã được tha hồ rong ruổi bay chơi trong khắp trời mây gió, uống bao nhiêu nước suối mát lành trong khe núi. Cho nên những buổi chiều tiếng hót có khi êm đềm, có khi rộn rã, như một điệu đàn trong bóng xế mà âm thanh vang mãi giữa tĩnh mịch, tưởng như làm rung động lớp sương lạnh mờ mờ rủ xuống cỏ cây.

Hót một lúc lâu, nhạc sĩ giang hồ không tên không tuổi ấy từ từ nhắm hai mắt lại, thu đầu vào lông cổ, im lặng ngủ, ngủ say sưa sau một cuộc viễn du trong bóng đêm dày.

Rồi hôm sau, khi phương đông vừa vãn bụi hồng, con họa mi ấy lại hót vang lừng chào nắng sớm. Nó kéo dài cổ ra mà hót, tựa hồ nó muốn các bạn xa gần đâu

đó lắng nghe. Hót xong, nó xù lông rũ hết những giọt sương rồi nhanh nhẹn chuyển từ bụi nọ sang bụi kia, tìm vài con sâu ăn lót dạ, đoạn vỗ cánh bay vút đi.

(Theo Ngọc Giao)

Câu 1: (1 điểm) Con chim họa mi từ đâu bay đến?

- A. Từ phương Bắc. B. Từ phương Nam.
C. Từ trên rừng. D. Không rõ từ phương nào.

Câu 2: (0,5 điểm) Những buổi chiều, tiếng hót của chim họa mi như thế nào?

- A. Trong trẻo, réo rắt. B. Êm đềm, rộn rã.
C. Lạnh lót, ngân nga. D. Buồn bã, ní non.

Câu 3: (0,5 điểm) Chú chim họa mi được tác giả ví như ai?

- A. Nhạc sĩ tài ba. B. Nhạc sĩ giang hồ.
C. Ca sĩ tài ba. D. Ca sĩ giang hồ.

Câu 4: (0,5 điểm) Hãy miêu tả lại cách ngủ của chim họa mi?

.....
.....
.....
.....
.....

Câu 5: (0,5 điểm) Vì sao buổi sáng con chim họa mi lại kéo dài cổ ra mà hót?

- A. Vì nó muốn khoe khoang giọng hót của mình.
B. Vì nó muốn đánh thức muôn loài thức dậy.
C. Vì nó muốn luyện cho giọng hay hơn.
D. Vì nó muốn các bạn xa gần lắng nghe.

Câu 6: (1 điểm) Nội dung chính của bài văn trên là gì?

.....
.....
.....
.....

Câu 7: (0,5 điểm) Từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ **tĩnh mịch**?

- A. im lặng B. thanh vắng
C. âm thầm D. lạnh lẽo

Câu 8: (1 điểm) Dòng nào dưới đây có các từ in đậm là từ nhiều nghĩa?

- A. Nó không biết tự phương nào **bay** đến / Cậu ấy đánh **bay** mấy bát com.
B. Nó từ từ nhắm hai **mắt** / Quả na đã mở **mắt**.
C. Con họa mi ấy lại **hót** / Bạn Lan đang **hót** rác ở góc lớp.

D. Nó xù lông **rũ** hết những giọt sương / Chú mèo nằm ủ **rũ** ở góc bếp.

Câu 9: (0,5 điểm) Hai câu: “**Khi phương đông vừa vắn bụi hồng, con họa mi ấy lại hót vang lừng chào nắng sớm. Nó kéo dài cổ ra mà hót, tựa hồ nó muốn các bạn xa gần đều đó lắng nghe.**” được liên kết với nhau bằng cách nào?

- A. Liên kết bằng cách lặp từ ngữ .
- B. Liên kết bằng cách thay thế từ ngữ.
- C. Liên kết bằng từ ngữ nối.

Câu 10: (1 điểm) Gạch chân dưới bộ phận vị ngữ trong câu văn sau:

Rồi hôm sau, khi phương đông vừa vắn bụi hồng, con họa mi ấy lại hót vang lừng chào nắng sớm.

II. PHẦN KIỂM TRA VIẾT (10 ĐIỂM)

1. Chính tả nghe - viết (2 điểm, 15 – 20 phút) : Bài "**Buổi sáng ở thành phố Hồ Chí Minh**" (TV5 - Tập 2 / Tr.132). Viết đoạn: "*Mảng thành phố...òà tươi trong nắng sớm*"

2. Tập làm văn (8 điểm, 30 - 35 phút): Hãy chọn một trong các đề sau:

Đề 1: Hãy tả con vật em yêu thích

Đề 2: Hãy tả trường em trước buổi học

Đề 3: Hãy tả cô giáo (hoặc thầy giáo) đã từng dạy em và để lại cho em nhiều tình cảm tốt đẹp.

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM MÔN TIẾNG VIỆT CUỐI HỌC KỲ II LỚP 5
Năm học: 2017 - 2018

Phần	Câu	Đáp án chi tiết	Điểm thành phần
ĐỌC (10đ)		Kiểm tra kỹ năng đọc thành tiếng: Đọc trôi chảy, lưu loát, diễn cảm một đoạn văn trong bài, đúng tốc độ (khoảng 120 tiếng/phút).	(3đ) Tùy mức độ HS đọc GV cho điểm 2-2,5-1..
		Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt :	(7đ)
	1	Khoanh vào đáp án A	(1đ)
	2	Khoanh vào đáp án D	(0,5đ)
	3	Khoanh vào đáp án B	(0,5đ)
	4	Họa mi từ từ nhắm hai mắt lại, thu đầu vào lông cổ, im lặng ngủ, ngủ say sưa sau một cuộc viễn du trong bóng đêm dày.	(0,5đ)
	5	Khoanh vào đáp án D	(0,5đ)
	6	Miêu tả giọng hót tuyệt vời của chim họa mi	(1đ)
	7	Khoanh vào đáp án B	(0,5đ)
	8	Khoanh vào đáp án B	(1đ)
9	Khoanh vào đáp án B	(0,5đ)	
10	VN là: lại hót vang lưng chào nắng sớm.	(1đ)	

VIẾT (10đ)	1 Chính tả	Kiểm tra kỹ năng nghe-viết đúng bài chính tả, trình bày sạch sẽ, đúng hình thức bài văn, đúng tốc độ viết (khoảng 100 chữ/15 phút) không mắc quá 5 lỗi trong bài.		(2đ) GV trừ điểm theo qui định nếu HS mắc lỗi
	2 Tập làm văn	Kiểm tra kỹ năng viết bài văn tả người có nội dung như đề yêu cầu.		(8đ)
		Mở bài		(1đ)
		Thân bài	Nội dung	(1,5đ)
			Kỹ năng	(1,5đ)
			Cảm xúc	(1đ)
		Kết bài		(1đ)
		Chữ viết, chính tả		(0,5đ)
		Dùng từ, đặt câu		(0,5đ)
	Sáng tạo		(1đ)	

Tham khảo chi tiết các đề thi lớp 5: <https://vndoc.com/de-thi-hoc-ki-2-lop-5>